Vừa qua, VKSND tỉnh T ban hành thông báo rút kinh nghiệm thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án “Tranh chấp thừa kế tài sản” giữa: Nguyên đơn ông Mai Hùng Sơn, sinh năm 1949, trú quán: Thôn Luật Trung, xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; bà Mai Thị Thơm, sinh năm 1957, trú quán: Số nhà 189, phố Lê Lợi, tổ 22, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình; ông Mai  Văn Sùng, sinh năm 1959, trú quán: Thôn Luật Trung, xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Bị đơn bà Nguyễn Thị Nhàn, sinh năm 1962, trú quán: Thôn Luật Trung, xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Vụ án do VKSND tỉnh kháng nghị và được Tòa án cấp phúc thẩm hủy án. Trang tin điện tử VKSND tối cao trích đăng để bạn đọc tham khảo:

Nội dung vụ án: Các đồng nguyên đơn trình bày:Cụ Mai Văn Tuận và cụ Mai Thị Tuận sinh được 4 người con gồm ông Sơn, ông Sùng, ông Túc và bà Thơm. Theo bản đồ 299 đo đạc năm 1982, cụ Mai Văn Tuận và cụ Mai Thị Tuận có hai thửa đất gồm: thửa đất số 241 diện tích 364m2 loại đất thổ và thửa đất số 261 diện tích 576m2 loại đất ao. Năm 1982, cụ Mai Văn Tuận chết cụ Mai Thị Tuận quản lý, sử dụng diện tích đất trên, bà Thơm, ông Túc và vợ ông Túc là bà Nguyễn Thị Nhàn chung sống cùng cụ Tuận. Năm 1992, hai thửa đất này chuyển tên chủ hộ là Mai Văn Túc thửa số 2005 diện tích 295m2 đất thổ; thửa số 2046 diện tích 410m2 đất ao. Năm 1997, ông Túc có đơn xin đăng ký quyền sử dụng 295m2đất thổ và 410m2 đất ao, trong đơn có ghi nguồn gốc đất của ông cha. Ngày 15/6/1997, Uỷ ban nhân dân huyện Kiến Xương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Mai Văn Túc.

Ngày 06/9/2002 (âm lịch), ông Túc chết, bà Nhàn và các con ông Túc tiếp tục chung sống với cụ Mai Thị Tuận. Ngày 19/7/2005, cụ Tuận chết, bà Nhàn tiếp tục quản lý toàn bộ đất của cụ Mai Thị Tuận và cụ Mai Văn Tuận để lại. Tháng 7/2014, đồng nguyên đơn phát hiện ra bà Nhàn có ý định chuyển đổi đất ao của bố mẹ cho Nhà thờ giáo xứ truyền tin nên đã đến Uỷ ban nhân dân xã Quang Lịch kiểm tra lại hồ sơ đất đai của bố mẹ thì mới biết toàn bộ đất đai của bố mẹ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho ông Mai Văn Túc và ghi tên bà Nguyễn Thị Nhàn ngày 19/11/2002. Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Túc ghi số thửa 2002, tờ bản đồ số 02 diện tích 295m2 loại đất thổ cư và thửa số 2046 tờ bản đồ số 02 diện tích 410m2 đất ao là do bố mẹ để lại. Các nguyên đơn khẳng định họ không có việc bố mẹ tặng cho hay chuyển nhượng diện tích đất trên cho ông Túc bà Nhàn, không có giấy tờ nào thể hiện việc tặng cho hay chuyển nhượng diện tích đất trên, việc ông Túc đứng tên trong giấy chứng nhận là do ông Túc tự kê khai.

Ngày 20/8/2014, Uỷ ban nhân dân xã đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, ngày 02/9/2015 nhà thờ đã tiến hành đổ mặt trượt cầu thang trên phần diện tích đang tranh chấp. Nay ông Sơn, bà Thơm, ông Sùng yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với diện tích đất mà cụ Mai Thị Tuận để lại hiện nay bà Nguyễn Thị Nhàn đang quản lý gồm: 1/2 diện tích đất thổ cư (295m2) và 1/2 diện tích đất ao 410m2  tại thôn Luật Trung, xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, yêu cầu được chia bằng hiện vật. Bà Nhàn phải múc cát ao trả lại nguyên trạng ban đầu và nhà thờ giáo xứ truyền tin phải cắt bỏ máng trượt cầu thang bên ngoài diện tích đất ao của mẹ họ để lại. Đồng thời yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1061 ngày 13/6/1997 đã cấp cho bà Nguyễn Thị Nhàn.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Nhàn nhất trí về thời gian và quá trình chung sống cùng cụ Mai Thị Tuận. Năm 1984, bà kết hôn cùng với ông Mai Văn Túc, bà được mẹ chồng kể lại là khi còn sống bố chồng đã chia đất cho 03 con trai là Mai Hùng Sơn, Mai Văn Sùng và chồng bà là Mai Văn Túc, riêng con gái không được chia. Ông Mai Hùng Sơn là con cả nên được chia đất thổ của cụ nội để lại gồm 01 đất thổ và 01 ao cá, ông Mai Văn Sùng và ông Mai Văn Túc mỗi người được chia ½ thổ đất của bố mẹ gồm 295m2 đất thổ cư, ông Sùng được 01 vườn màu còn ông Túc được 01 ao diện tích 410m2. Cụ Mai Thị Tuận ở với vợ chồng bà trên diện tích đất được chia có ngôi nhà 05 gian nhưng đến năm 1986 nhà hư hỏng phải dỡ toàn bộ, vợ chồng bà đã tu sửa nhà mới, cụ Tuận không đóng góp gì.

Khi Nhà nước có chủ trương chia lại đất cho xã viên sử dụng ổn định, gia đình bà do ông Mai Văn Túc đứng tên được giao nhận 01 phiếu đo đạc hiện trạng đất trong khu dân cư do chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Quang Lịch ký ngày 02/8/1992 ghi đất thổ 295m2, đất ao 410m2.

Năm 2002, ông Túc bị bệnh trọng nên bà quản lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Túc, tổng diện tích đất được cấp 3.344m2 trong đó có 295m2 đất thổ sử dụng lâu dài và 410m2 đất lúa được quy đổi diện tích đất ngoài đồng. Sau khi ông Túc chết, bà Nhàn ra Uỷ ban nhân dân xã Quang Lịch xác nhận vào trang cuối cùng của GCNQSDĐ mang tên bà. Bà khẳng định việc ông Túc và bà được cấp GCNQSDĐ là hoàn toàn chính đáng, ông Sùng ông Sơn cũng được cấp giấy chứng nhận năm 1997 cùng gia đình bà nhưng không có văn bản giấy tờ thể hiện việc cho đất nên họ không được đòi đất của bà. Bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Sơn, ông Sùng, bà Thơm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm các anh Mai Văn Tăng, Mai Văn Tự, Mai Văn Thùy đều trình bày: Diện tích 295m2 đất thổ cư và 410m2 đất ao mà các anh và mẹ là Nguyễn Thị Nhàn hiện đang quản lý đã được nhà nước cấp giấy chứng nhận là của ông bà nội cho nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

**Quá trình tố tụng:**

Bản án sơ thẩm số 06/2015 ngày 25/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương đã quyết định:

Áp dụng khoản 7 Điều 25, Điều 32a, Điều 33, Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 28, Điều 29 Luật tố tụng hành chính, Điều 643 Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; Khoản 1 Điều 42 Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng;

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hùng Sơn, bà Mai Thị Thơm, ông Mai Văn Sùng yêu cầu thừa kế tài sản của cụ Mai Thị Tuận và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H552785 ngày 13/6/1997 tên ông Mai Văn Túc là chồng của bà Nguyễn Thị Nhàn.

2. Ông Mai Văn Sơn, bà Mai Thị Thơm và ông Mai Văn Sùng phải chịu 4.700.000 đồng chi phí thẩm định định giá tài sản nhưng được đối trừ vào số tiền 5.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản ông Sùng đã nộp, ông Sùng được hoàn lại 300.000 đồng tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản (đã thanh toán xong).

3. Ông Mai Văn Sơn, bà Mai Thị Thơm và ông Mai Văn Sùng mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mỗi người đã nộp 1.500.000 đồng theo Biên lai số 000146, 000147, 000148 ngày 06/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Hoàn trả cho ông Mai Văn Sơn, bà Mai Thị Thơm và ông Mai Văn Sùng số tiền 1.300.000 đồng/1 người.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2016 nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án. Ngày 23/12/2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kháng nghị về xác định sai quan hệ pháp luật và vi phạm trong việc thu thập chứng cứ.

Ngày 28/4/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã xét xử phúc thẩm vụ án trên, Bản án số 08/2016/DS-PT của Tòa án nhân tỉnh Thái Bình chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, hủy Bản án sơ thẩm số 06/2015 ngày 25/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

**Những vấn đề cần rút kinh nghiệm.**

Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng xác định sai quan hệ pháp luật và vi phạm nghiêm trọng trong việc thu thập chứng cứ. Cụ thể như sau:

***Thứ nhất, Tòa án nhân dân huyện đã xác định sai quan hệ pháp luật.***

          Cụ Mai Văn Tuận (sinh năm 1977, chết năm 1920 và cụ Mai Thị Tuận (sinh năm 1919, chết ngày 19/7/2005) sinh được 4 người con gồm: ông Mai Hùng Sơn, ông Mai Văn Sùng, bà Mai Thị Thơm và ông Mai Văn Túc (sinh năm 1960, chết ngày 06/9/2002 âm lịch). Ông Túc có vợ là bà Nguyễn Thị Nhàn và các con là Mai Văn Tăng, Mai Văn Tự, Mai Văn Thùy. Bà Nhàn không được hưởng thừa kế đối với di sản của cụ Mai Thị Tuận để lại nhưng bà lại là người đang quản lý di sản.

Nay Ông Sơn, ông Sùng, bà Thơm khởi kiện yêu cầu chia thừa kế di sản của cụ Mai Thị Tuận để lại  là ½ khối di sản chung của cụ Mai Thị Tuận. Theo hướng dẫn tại điểm b, mục 2.4 phần I của Nghị quyết số 02/2004/NQ- HĐTP ngày 10/8/2004 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn giải quyết một số vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình quy định: “*Trường hợp người chết để lại di sản cho các thừa kế không trực tiếp quản lý, sử dụng mà di sản đó đang do người khác chiếm hữu bất hợp pháp hoặc thuê, mượn, quản lý theo ủy quyền...thì các thừa kế có quyền khởi kiện người khác đó để đòi lại di sản*.”

Như vậy có căn cứ xác định đây là di sản của cụ Mai Thị Tuận để lại hiện do bà Nhàn quản lý, các đương sự đòi lại để chia theo quy định của pháp luật là quan hệ pháp luật “tranh chấp kiện đòi di sản” nhưng Tòa án nhân dân huyện lại xác định đây là “tranh chấp thừa kế tài sản” là xác định sai quan hệ pháp luật.

***Thứ hai, vi phạm trong việc thu thập chứng cứ.***

Các tài liệu có trong hồ sơ còn có sự mâu thuẫn về diện tích đất đang tranh chấp qua các thời kỳ, cụ thể: sổ mục kê năm 1982, cụ Mai Tuận là chủ sử dụng thửa đất số 241 diện tích 364m2 đất thổ và thửa 261 diện tích 576m2 đất ao; sổ mục kê năm 1992 thì hai thửa đất trên trước đây mang tên cụ Mai Tuận đã chuyển tên chủ hộ là Mai Văn Túc có số thửa 2005 diện tích 295m2 đất thổ và số thửa 2046 diện tích 410m2 đất ao; năm 2009 theo số liệu đo VLAP thể hiện thửa 420 (tức thửa 2005) diện tích 423,8m2, thửa 422 (tức thửa 2046) diện tích 373,8m2 ao; sổ quy chủ lập năm 2012 tên chủ hộ Mai Thị Túc (tức Nhàn) số khẩu sử dụng đất là 04 mức đất ở được công nhận là 295m2 còn lại 374m2 đất ao quy đổi 93m2 đất ruộng. Như vậy, diện tích đất đang tranh chấp có sự thay đổi qua các năm nhưng Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương chưa làm rõ lý do diện tích đất chênh lệch do đâu mà đã xác định diện tích đất ở và đất ao nêu trên đã chia hết cho các con sử dụng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-5886>